

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 111/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 13-7-2017

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Nhữ Khuyên**

Các vị Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Tấn Liêm**
2. Ông **Nguyễn Quốc Trung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Văn Khải** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2017. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Pha Đ** - Sinh năm 1989 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp Tân H, xã Thạnh Ph, huyện Cn, tỉnh Cà Mau.
2. Bị đơn: Chị **La Thị Thùy Nh** - Sinh năm 1990 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp Tân H, xã Thạnh Ph, huyện Cn, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Pha Đ và chị La Thị Thùy Nh chung sống với nhau vào năm 2006 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, anh Đ và chị Nh sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo anh Đ trình bày là do anh và chị Nh bất đồng với nhau về quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không hợp nhau. Anh Đ và chị Nh đã sống ly thân với nhau từ năm 2016 đến nay. Tại phiên tòa anh Nguyễn Pha Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị La Thị Thùy Nh.

Về con chung: Anh Đ và chị Nh có với nhau 02 người con chung tên là Nguyễn Chánh Kh, sinh ngày 10/11/2007 và Nguyễn Quốc Trọng, sinh ngày 19/6/2011, hiện 02 người con đang sống chung với anh Đ, sau khi ly hôn anh Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 người con, không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Đ xác định trong thời gian anh và chị Nh chung sống không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Đ xác định trong thời gian chung sống anh và chị Nh không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

[1] Tranh chấp giữa anh Nguyễn Pha Đ và chị La Thị Thùy Nh là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chị Nh có địa chỉ tại ấp Tân H, xã Thạnh Ph, huyện Cn, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Pha Đ và chị La Thị Thùy Nh thấy rằng: Anh, chị kết hôn vào năm 2006 nhưng không có đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của anh Đ và chị Nh không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì không công nhận anh Nguyễn Pha Đ và chị La Thị Thùy Nh là vợ chồng.

Về con chung: Anh Đ và chị Nh có với nhau 02 người con chung tên là Nguyễn Chánh Kh, sinh ngày 10/11/2007 và Nguyễn Quốc Trọng, sinh ngày 19/6/2011, hiện 02 người con đang sống chung với anh Đ, sau khi ly hôn anh Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 người con, không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm Nguyễn Chánh Kh đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của các con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2017 đối với Nguyễn Chánh Kh của Tòa án nhân dân huyện Cn thì cháu Kh trình bày nguyện vọng muốn được tiếp tục sống với cha là anh Nguyễn Pha Đ, đây là ý chí tự nguyện của con cháu Kh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với cháu Nguyễn Quốc Trọng đến ngày xét xử sơ thẩm đã trên 03 tuổi nhưng chưa đủ 07 tuổi. Chị Nh đã được thông báo về việc anh Đ yêu cầu ly hôn với chị và yêu cầu nuôi con chung nhưng chị Nh không có ý kiến và cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với các yêu cầu của anh Đ. Từ khi anh Đ và chị Nh sống ly thân đến nay cháu Trọng sống chung với anh Đ đã ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của anh Đ. Giao cháu Nguyễn Quốc Trọng, sinh ngày 19/6/2011 cho anh Đ tiếp tục nuôi.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Đ xác định trong thời gian anh và chị Nh chung sống không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh Đ xác định trong thời gian chung sống anh và chị Nh không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị Nh đã được thông báo về việc anh Đ không yêu cầu về tài sản và nợ chung nhưng chị không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Đ phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận anh Nguyễn Pha Đ và chị La Thị Thùy Nh là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Chánh Kh, sinh ngày 10/11/2007 và Nguyễn Quốc Trọng, sinh ngày 19/6/2011 cho anh Nguyễn Pha Đ tiếp tục nuôi, chị La Thị Thùy Nh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Pha Đ phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Pha Đ có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011198 ngày 17/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cn, sau khi đối trừ anh Nguyễn Pha Đ nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị La Thị Thùy Nh không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm anh Nguyễn Pha Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị La Thị Thùy Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sá;
- UBND xã Thạnh Ph;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên